**Bài 29 : Ngày – giờ, giờ - phút (Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết được một ngày có 24 giờ, 1 giờ có 60 phút.24 giờ trong một ngày được tính từ 12 giờ đêm hôm trước đến 12 giờ đêm hôm sau.

- Biết tên buổi và và tên gọi các giờ tương ứng trong ngày. Biết xem giờ đúng trên đồng hồ. Nhận biết thời điểm, khoảng thời gian các buổi sáng, trưa, chiều, tối.

- Phát triển năng lực xem giờ trên đồng hồ. Nhận biết thời điểm, khoảng thời gian các buổi sáng, trưa, chiều, tối.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Mặt đồng hồ trong bộ đồ dùng dạy học; Đồng hồ treo tường; Đồng hồ điện tử.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- HS nghe bài hát: Hát vui cùng chiếc đồng hồ.

? Có bao nhiêu khoảng 5 phút trên mặt đồng hồ ?

? 12 khoảng 5 phút là bao nhiêu phút cho một vòng quay ?

- Hôm nay cô sẽ giới thiệu các em cách nhận biết thời gian trong một ngày, gọi tên giờ trong 1 ngày và sử dụng thời gian trong đời sống thực tế qua bài: Ngày - giờ, giờ - phút.

**2. Khám phá:**

**HĐ 1: Ngày - giờ, giờ - phút**

- HS quan sát đồng hồ

- Hỏi: Mỗi một khoảng cách từ số này đến số kia kế tiếp được tính là bao nhiêu phút?

- Quay đồng hồ và yêu cầu HS đếm kim phút 1 vòng là 1 giờ

- Hỏi: Một giờ có bao nhiêu phút ?

- Quay đồng hồ và yêu cầu HS đếm kim giờ 2 vòng là 1 ngày

- Hỏi: Một ngày có bao nhiêu giờ ?

- Nêu: 24 giờ trong một ngày được tính từ 12 giờ đêm hôm trước tới 12 giờ đêm hôm sau. Kim giờ đồng hồ phải quay 2 vòng mới hết 1 ngày.

**HĐ 2: Các buổi trong ngày**

- HS thảo luận nhóm đôi: Nêu thời gian biểu ngày thứ bảy của em.

- Các nhóm lên trình bày

? Vậy mỗi ngày được chia thành các buổi khác nhau đó là những buổi nào ?

**HĐ 3: Các giờ trong ngày và trong buổi.**

- Quay đồng hồ cho HS đọc giờ các buổi và hỏi HS:

+ Vậy buổi…. bắt đầu từ mấy giờ đến mấy giờ ?

- HS đọc phần bài học trong sgk.

- Hỏi 1 giờ chiều còn gọi là mấy giờ ? Tại sao ? (tương tự hỏi thên với 2 trường hợp khác)

- HS trả lời: 13 giờ. Vì 12 giờ trưa rồi đến 1 giờ chiều. 12 cộng 1 bằng 13.

**3. Luyện tập :**

Bài 1: Số ?

- HS đọc yêu cầu bài.

- HS thảo luận nhóm 2

+ Đồng hồ chỉ mấy giờ ?

+ Điền số mấy thay thế cho dấu chấm hỏi ?

+ Nam và bố đi câu cá lúc mấy giờ ?

HS làm tương tự với các phần còn lại (miệng)

- HS chia sẻ

- Nhận xét, bổ sung (có thể sử dụng giờ theo thứ tự), kết luận.

Bài 2: Tìm đồng hồ chỉ thời gian thích hợp với mỗi tranh.

- HS đọc yêu cầu bài

- Đồng hồ ở bài này là loại đồng hồ gì ? (hoạt động cá nhân)

+ Giới thiệu đồng hồ điện tử, sau đó cho HS đối chiếu để nối đồng hồ thích hợp với mỗi tranh.

- HS chia sẻ

+ Em hãy giải thích: Vì sao nối đồng hồ 19:00 với tranh Việt xem bóng đá lúc 7 giờ tối ?

- Nhận xét, kết luận.

Bài 3: Chọn đồng hồ chỉ thời gian thích hợp với mỗi tranh.

- HS đọc yêu cầu

- HS dùng thẻ chọn đưa ra kết quả.

? Vì sao em chọn đáp án B ?

- HS chia sẻ

- Nhận xét, tuyên dương, kết luận

**4. Vận dụng:**

- Hỏi HS: 1 ngày có mấy giờ ? Một ngày bắt đầu từ mấy giờ đến mấy giờ ? 1 ngày chia làm mấy buổi ? Mỗi buổi tính từ mấy giờ đến mấy giờ ?

- Dặn HS về nhà rèn kĩ năng xem đồng hồ và xem bằng hai cách.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có).**

………………………………………………………………………………………



**Bài 29 : Xem đồng hồ (Tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS đọc được giờ trên đồng hồ, việc làm phù hợp với thời gian trong ngày.

- Phát triển năng lực giao tiếp toán học, năng lực tư duy và lập luận, năng lực giải quyết vấn đề. Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

- Hình thành cho HS phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Mô hình đồng hồ kim, đồng hồ điện tử .

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**- HS hát tập thể bài hát “Ngày, giờ”

- Nhận xét, giới thiệu bài

**2. Luyện tập:**

Bài 1: - HS đọc yêu cầu bài.

- HS quan sát tranh, suy nghĩ rồi tìm số thích hợp với ô có dấu “?”

- HS nêu mỗi bạn trong tranh và giải thích vì sao lại nối như thế.

 Liên hệ:

 + Em làm bài lúc mấy giờ?

 + Em học bài lúc mấy giờ?

- Nhận xét, tuyên dương.

+ Chốt: BT củng cố cách đọc giờ trên đồng hồ khi kim dài (kim phút).

Bài 2: - HS đọc yêu cầu bài.

- HS chơi Trò chơi nối nhanh nối đúng.

- HS chơi

- Đánh giá, nhận xét qua Trò chơi.

+ Chốt: Bài tập giúp HS liên hệ thời gian được hiển thị trên đồng hồ kim với đồng hồ điện tử.

Bài 3:- HS đọc yêu cầu bài.

- HS thảo luận theo nhóm đôi để nói về việc làm của bạn Mai, Việt, Nam, My tương ứng với các mốc thời gian đã cho.

- HS chia sẻ

- Nhận xét, khen ngợi HS.

+ Chốt: BT giúp HS liên hệ thời gian được hiển thị trên đồng hồ điện tử với cách đọc giờ theo buổi

Bài 4:- HS đọc yêu cầu bài.

- HS làm việc cá nhân vào vở Bài Tập Toán

- HS chia sẻ

- Đánh giá, nhận xét.

+ Chốt: BT giúp HS biết phân biệt kim giờ và kim phút. Biết cách vẽ kim đồng hồ đúng với thời gian cho trước.

**3. Vận dụng**:

- Tổ chức cho HS thi quay kim đồng hồ theo hiệu lệnh.

- Nhận xét, tuyên dương, kết luận.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có).**

………………………………………………………………………………………